

ẢNH HƯỞNG TRIẾT HỌC LÃO – TRANG ĐẾN QUAN ĐIỂM CỦA Y HỌC LÊ HỮU TRÁC

THE INFLUENCE OF LAOZI-ZHUANGZI PHILOSOPHY
ON LÊ HỮU TRÁC'S MEDICAL PERSPECTIVES

BÙI TÁ THẠNH^(*)

THÔNG TIN	TÓM TẮT
Ngày nhận bài: 22-8-2025 Ngày biên tập xong: 17-9-2025 Ngày duyệt đăng: 30-9-2025 Mã số: TCKH53-17-2025 ISSN: 2525 – 2429 Từ khóa: Đạo gia, Lão tử, Trang tử, Vô vi; Triết học phương Đông; Lê Hữu Trác; Y học cổ truyền Việt Nam. Key words: Daoism, Laozi, Zhuangzi, Wu wei; Eastern philosophical thought; Le Huu Trac; Traditional Vietnamese Medicine.	Bài viết phân tích tư tưởng y học của Lê Hữu Trác trong mối quan hệ với triết học Lão – Trang, làm sáng tỏ nền tảng triết lý chi phối cấu trúc nhận thức y học của ông. Qua “Hải Thượng Lãn Ông y tông tâm lĩnh”, đối chiếu với “Đạo Đức Kinh” và “Nam Hoa Kinh”, nghiên cứu cho thấy y học của Lê Hữu Trác không chỉ là kỹ thuật trị liệu mà còn là mô hình triết học trị liệu. Tư tưởng này nhấn mạnh hòa hợp tự nhiên, dưỡng sinh, dự phòng và phẩm hạnh thầy thuốc, gợi mở cách nhìn y học cổ truyền như triết học về sự sống. ABSTRACT: This article analyzes Le Huu Trac's medical thought in relation to Laozi-Zhuangzi philosophy, elucidating the philosophical foundations that govern his medical epistemological framework. Through an examination of Hai Thuong Lan Ong Y Tong Tam Linh (Essential Principles of Hai Thuong Lan Ong's Medicine), in comparison with the Daodejing and Zhuangzi, the study reveals that Le Huu Trac's medicine is not merely therapeutic technique but also a philosophical model of healing. This thought emphasizes natural harmony, life cultivation (yangsheng), prevention, and physician's virtue, offering insights into traditional medicine as a philosophy of life.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Lê Hữu Trác (1724-1791) là một danh y đồng thời cũng là nhà văn, nhà triết học nổi bật thời Hậu Lê. Ông quê gốc thôn Liêu Xá, huyện Đường Hào, phủ Thượng Hồng, trấn Hải Dương và được người đời biết đến với biệt hiệu Hải Thượng Lãn Ông. Trong lịch sử tư tưởng Việt Nam ít có nhân vật nào vừa để lại một di

sản y văn đồ sộ, vừa thể hiện chiều sâu triết học như ông. Không đơn thuần là một danh y, ông còn là một nhà tư tưởng, một con người của “Đạo” sống giữa thời loạn, người đã kiến tạo một mô hình nhận thức y học kết tinh từ các học thuyết cổ điển, đặc biệt là tư tưởng Lão – Trang, ông có một “*phong thái nhuộm màu vô vi*” [2, tr.1541]. Trong *Hải Thượng y tông tâm*

^(*) NCS. Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, thanh.bt@vlu.edu.vn

lĩnh, không khó để nhận ra một hệ hình tư duy mang đậm dấu ấn của triết học Đạo gia, nơi thân thể con người không bị tách rời khỏi thiên nhiên, bệnh tật không chỉ là rối loạn vật lý mà là biểu hiện của sự lệch khỏi đạo lý tự nhiên, và đương nhiên, việc trị liệu không thể tách khỏi tu dưỡng, hành đạo.

Các nghiên cứu hiện có về Lê Hữu Trác đã đề cập đến nhiều phương diện, từ phương pháp trị bệnh, lịch sử y học, nhân cách đạo đức cho đến ảnh hưởng của các hệ tư tưởng triết học phương Đông, trong đó có Lão – Trang. Tuy nhiên, việc tiếp cận tư tưởng Lão – Trang như một hệ quy chiếu triết học thể hiện cụ thể trong diễn ngôn y học, qua đó hình thành nên cái nhìn đặc thù về thân thể, bệnh tật và trị liệu ở Lê Hữu Trác thì vẫn còn nhiều khía cạnh cần tiếp tục khai thác. Đây chính là hướng nghiên cứu mà bài viết này tập trung triển khai.

Triết học Lão – Trang định hình như thế nào trong nhận thức y học của Lê Hữu Trác? Thông qua việc phân tích và đối chiếu các trích dẫn từ Hải Thượng y tông tâm lĩnh với những nguyên lý triết học trong Đạo Đức Kinh và Nam Hoa Kinh, nghiên cứu cho thấy hệ tư tưởng y học của Lê Hữu Trác không chỉ dừng lại ở việc vận dụng y lý cổ truyền, mà còn phản ánh một mô hình triết học trị liệu đặc thù. Trong mô hình này, các phạm trù “Đạo”, “Thân”, “Trị” không tồn tại như những khái niệm tách rời mà đan xen, tương tác và chuyển hóa lẫn nhau trong một cấu trúc biện chứng uyển chuyển, gắn kết hữu cơ giữa con người, tự nhiên và xã hội. Cách tiếp cận này góp phần gợi mở lại giá trị triết học của y học cổ truyền Việt Nam, không chỉ như một phương pháp chữa bệnh mà còn góp phần định hình một lối sống, một đạo lý.

2. NỘI DUNG

2.1. “Đạo”, “Thân”, “Trị” trong quan điểm y học Lê Hữu Trác

Trong dòng chảy tư tưởng phương Đông, triết học Lão – Trang xuất hiện như một hệ

hình triết lý khai phóng, lấy “Đạo” làm gốc, đồng thời triển khai thành những phạm trù sinh động gắn liền với đời sống con người: “Thân” và “Trị”. Nếu “Đạo” là bản thể tuyệt đối, huyền nhiệm, vượt ngoài mọi định nghĩa; “Thân” là hiện thân cụ thể của vạn hữu trong dòng biến dịch; “Trị” là nghệ thuật duy trì quân bình, thuận theo quy luật để sự sống tự vận hành. Ba khái niệm ấy không tồn tại rời rạc, mà đan xen, tương tác, soi chiếu lẫn nhau trong một cấu trúc biện chứng uyển chuyển, qua đó mở ra một cách nhìn toàn diện về con người trong vũ trụ. Tư tưởng này đã để lại dấu ấn sâu đậm trong y học của Lê Hữu Trác. Tiếp thu tinh thần Lão – Trang, ông không chỉ bàn về “Đạo” như nguyên lý vô cực khởi sinh vạn vật, mà còn đặt “Thân” trong quan hệ tương thông với tâm, khí, xã hội và tự nhiên, từ đó triển khai quan niệm “trị” theo hướng phòng ngừa, dưỡng sinh, thuận theo thiên đạo. Nhờ vậy, y lý của ông vượt khỏi phạm vi kỹ thuật trị bệnh, trở thành một mô hình tri thức mang tính triết học, nơi thân thể, vũ trụ và đạo lý hội tụ trong một chỉnh thể.

2.1.1. Quan điểm về “Đạo”

Trong hệ thống triết học của Lão Tử, “Đạo” giữ vị trí trung tâm, là nền tảng cho mọi nhận thức về vũ trụ, tự nhiên, con người và đạo lý sống. Lão Tử không định nghĩa “Đạo” theo lối thông thường, bởi “Đạo” vượt ngoài giới hạn của ngôn từ, là nguyên lý tối hậu chi phối sự vận hành của vạn vật. Ngay ở câu mở đầu Đạo Đức Kinh, ông khẳng định: “Đạo (mà ta) có thể gọi được, không (còn) phải là Đạo “thường”; Danh (mà ta) có thể gọi được, không (còn) phải là Danh “thường”” [5, tr.38] (Đạo khả đạo, phi thường đạo; Danh khả danh, phi thường danh), qua đó xác lập tính vô ngôn và bất khả ngôn của “Đạo” như một thực tại tồn tại độc lập, không phụ thuộc vào tri giác của con người.

Triết học Lão – Trang đặt con người trong mối tương quan nội tại với “Đạo”. Đạo Đức Kinh, Lão Tử viết: “Hai cái đó, đồng với nhau;

Cùng một gốc, tên khác nhau. Đồng, nên gọi Huyền. Huyền rồi lại Huyền, Đó là cửa vào ra của mọi huyền diệu trong Trời” [5, tr.39] (Đất Thử lưỡng giả đồng, Xuất nhi dị danh. Đồng vị chi Huyền. Huyền chi hựu Huyền, Chúng diệu chi môn). Ở đây, con người được xem như một tiểu vũ trụ phản ánh sự vận động của đại vũ trụ, nơi các cực đối lập tuy biểu hiện khác biệt nhưng bản thể đồng nhất. Chính sự vận hành huyền nhiệm ấy mở cửa của muôn điều kỳ diệu. Trong nhãn quan này, sự sống, bệnh tật hay cái chết của con người đều không nằm ngoài “Đạo”, mà là những biểu hiện của sự biến dịch giữa động – tĩnh, hữu hạn – vô hạn. Ở phương diện bản thể, “Đạo” đồng nhất với “vô cực”, là trạng thái vô hình, vô danh, vô hạn, vượt ngoài mọi giới hạn không gian và thời gian. Nhưng xét ở phương diện vận hành, “Đạo” là nguyên lý tự nhiên tạo lập và điều hòa vạn vật, “vô cực” biểu trưng cho trạng thái “tĩnh” tuyệt đối, còn Âm – Dương chính là biểu hiện “động” của “Đạo”.

Quan niệm này in đậm trong tư duy của Lê Hữu Trác. Ông tiếp nhận thuật ngữ “vô cực” như một phạm trù then chốt để lý giải bản thể vũ trụ, gần với quan điểm Lão Tử nêu: “Biết trắng, giữ đen, làm khuôn mẫu cho thiên hạ; Hằng theo đức mà không sai, lại trở về vô cực” [5, tr.150] (Tri kỳ bạch, Thủ kỳ hắc, Vi thiên hạ thức. Vi thiên hạ thức, thường đức bất thất, Phục quy ư vô cực), trong Hải Thượng y tông tâm lĩnh, Lê Hữu Trác viết: “*Khi vũ trụ chưa hình thành, thì trời đất đều là một chất khí mờ mịt, gọi là vô cực. Đến khi âm dương bắt đầu hình thành thì từ vô cực trở thành thái cực*” [3, tr.168], và ông nhấn mạnh “*Vô cực là bầu thái cực chưa chia ra*” [3, tr.436]. Quan niệm về nguồn gốc con người của ông cũng gắn liền với tư tưởng này, ông viết: “*Người khôn hơn muôn vật, làm nên những bậc thông minh tài giỏi đều bẩm thụ tư chất của tạo hóa, chung một khối với trời đất*” [3, tr.166] nên “*bẩm sinh của con người cũng từ một điểm mệnh môn hỏa, hình*

thành ra hai quả thận, rồi sau đó năm tạng khác và chân tay mình mới hình thành” [3, tr.166]. Như vậy, đối với Lê Hữu Trác, “vô cực” không chỉ là bản thể vũ trụ mà còn là khởi nguyên của sự sống, từ đó thông qua vận hành Âm – Dương mà hình thành vạn vật. Từ nhận thức này, có thể thấy Lê Hữu Trác đã kế thừa trực tiếp tư tưởng của Lão Tử khi khẳng định vũ trụ khởi sinh từ “vô cực”, rồi chuyển hóa thành thái cực, phản ánh một tiến trình từ “vô” đến “hữu” chính là trục triết lý xuyên suốt trong Lão Trang và trở thành nền tảng cho cách ông kiến giải y thuật.

2.1.2. Quan điểm về “Thân”

Quan niệm về “Thân” trong triết học Lão – Trang không chỉ dừng ở thân xác vật lý, mà là một thực thể sống, vận hành hài hòa với trời đất. Trong *Đạo Đức Kinh*, Lão Tử viết: “*Vinh và nhục đều là sợ hãi; Quý và hoạn đều là vì có thân*” [5, tr.87] (Sùng nhục nhược kinh Quý đại hoạn nhược thân), Lão Tử giải thích thêm “*Tại sao gọi “quý và hoạn đều là vì có thân”? Là vì, ta sợ dĩ có lo lớn là vì ta có thân. Nếu ta không thân, Ta sao có lo!*” [5, tr.88] (Hà vị quý đại hoạn nhược thân? Ngô sở dĩ hữu đại hoạn giả vi ngô hữu thân. Cập ngô vô thân, Ngô hữu hà hoạn!). “Hữu thân” không đơn thuần chỉ về sự tồn tại của thân xác, mà còn hàm nghĩa cái “tiểu ngã”, tức là cái bản ngã cá biệt, tự tách mình ra khỏi dòng chảy thống nhất của vũ trụ và vạn vật. Khi con người nuôi dưỡng và bám vào “tiểu ngã” ấy, họ tự dựng lên một ranh giới cô lập, khiến mọi tác động từ bên ngoài đều dễ dàng trở thành mối đe dọa. Chính vì quá lo toan, bảo vệ cho cái “tiểu ngã” con người mới nảy sinh những nỗi lo và bất an triền miên. Do đó, nếu có thể buông bỏ ý niệm về bản thân, không còn lấy cái tôi cá biệt làm trung tâm, thì những mối lo ấy sẽ không còn chỗ bám víu. Ngược lại, “Vô thân” là trạng thái tâm thức thấy mình không còn tồn tại như một cá thể riêng biệt, bởi đã hòa nhập, “huyền đồng” cùng vũ trụ, nơi mọi phân biệt và giới hạn đều tan biến và tâm

đạt đến sự an nhiên tuyệt đối. Khác với lối tu khổ hạnh, Lão Tử chủ trương “thuận thân”, “thuận thiên”, “thuận Đạo” để điều chỉnh thân thể sao cho trở về trạng thái vô vi, tự nhiên.

Quan niệm của Trang Tử về “Thân” hướng tới giải phóng con người khỏi những ràng buộc của hình thể và các quy ước xã hội. Ông không nhìn thân thể đơn thuần như một cấu trúc vật lý, mà xem đó là một thực thể sống gắn bó mật thiết với “Đạo”. Nếu như Lão Tử nhấn mạnh việc bảo toàn thân thể như điều kiện để giữ “Đạo” (ví dụ: “Ngô sở dĩ hữu đại hoạn giả, vi ngô hữu thân”, Ta sở dĩ có lo lớn là vì ta có thân), thì Trang Tử lại coi thân là tồn tại tạm thời, luôn biến đổi, và không phải bản chất tối hậu của con người. Trong Nam Hoa Kinh, ông nhiều lần dùng ẩn dụ để chỉ rằng thân chỉ là một “nơi tạm trú” của tinh thần trong vòng biến hóa vô tận của vũ trụ, sự sống và cái chết chỉ là những mắt xích tuần hoàn, tương tự như sự luân chuyển của bốn mùa. Chương Tề vật luận, Trang Tử viết: “*Vong niên vong nghĩa chấn ư vô cảnh, cố ngu chư vô cảnh*” [6, tr.199] (Quên sống chết, quên phải quấy là suốt thông lẽ hư vô, nên gửi mình vào cõi hư vô). Ông coi sinh và tử là một: “*Tiểu khùng chủi chủi. Đại khùng mạn mạn*” [6, tr.151] (dè dặt cái nhỏ, là phân biệt sanh tử, dè dặt cái lớn là xem tử sanh là một). Vì vậy, các cảm xúc như mừng – giận, thương – vui, sợ hãi... chỉ như tiếng nhạc từ chỗ hư không mà vang lên. Ngày và đêm tiếp nối nhau, nhưng không ai biết nguồn khởi thủy từ đâu, cũng như một sớm một chiều, không ai biết sự sống xuất hiện từ chốn nào. Người đạt tới tự do tuyệt đối không chấp trước vào thân thể, không sợ mất nó, bởi hiểu rằng bản tính của mình vốn đồng nhất với “Đạo”. Với Trang Tử, thân không phải bản ngã, mà là phương tiện để thuận theo “Đạo”, khi ta không bị thân trói buộc tâm thức sẽ tự do và hòa nhập vào vận hành vũ trụ.

Tư tưởng này có sự tương thông với Lê Hữu Trác, ông không bàn về “Thân” như khái

niệm trừu tượng, mà luôn đặt nó trong mối liên hệ biện chứng với tâm, tự nhiên và xã hội. Ảnh hưởng sâu đậm từ y lý phương Đông và triết học Lão – Trang, ông nhìn thân thể như một chỉnh thể hài hòa, nơi Âm – Dương, Ngũ Hành vận hành theo quy luật của trời đất. Ở đó, cơ thể không thể tách khỏi môi trường, khí hậu, chế độ ăn uống và trạng thái tinh thần. Ông viết: “*Âm dương trong bốn mùa là nguồn gốc của muôn vật, là cội gốc của sự sống chết. Trái ngược với nó thì sinh ra tai hại, thuận theo nó thì bệnh tật không phát ra*” [3, tr.75-76]. Muốn trị thân, trước hết phải an tâm, tâm an thì khí hòa, khí hòa thì huyết mạch lưu thông, bệnh dễ lui. Ông nhắc: “*giận rất hại khí, nghĩ nhiều rất tổn thương tinh thần. Tinh thần mỏi mệt, tâm dễ bị suy yếu. Khí yếu là nguyên nhân sinh ra bệnh. Chớ để sự thương xót và vui mừng đến cực độ*” [4, tr.432], và khẳng định “*đạo làm thuốc cũng như đạo trị an*” [3, tr.234]. Ở đây, “Thân” vừa là thực thể sinh học vừa là biểu hiện của sự điều hòa tinh thần và cảm xúc, đó cũng là tiếp nối quan niệm của Lão Tử rằng “Thân” là gốc của lo âu, nhưng cũng là nền tảng của dưỡng sinh.

Với Lê Hữu Trác, giữ “Thân” là dưỡng “Thân”, cũng là dưỡng khí, dưỡng đức là giữ đạo làm người. Ông khuyên: “*muốn nuôi dưỡng thân thể thì nên nuôi dưỡng tỳ vị trước. Muốn nuôi dưỡng tỳ vị thì phải nuôi dưỡng tâm trước. Muốn nuôi dưỡng tâm thì phải nuôi dưỡng thần trước. Muốn nuôi dưỡng thần thì phải nuôi dưỡng khí trước. Muốn nuôi dưỡng khí thì phải nuôi dưỡng tinh trước. Muốn nuôi dưỡng tinh thì phải nuôi dưỡng trí trước. Muốn nuôi dưỡng trí thì phải biết quý thân mình*” [4, tr.433]. Việc bảo trọng thân thể, theo ông, phải gắn với quý trọng đức hạnh và sinh mệnh, vì thân là phương tiện để hành đạo, làm việc nghĩa, và đóng góp cho xã hội. Quan điểm này thể hiện sự hòa quyện giữa y lý phòng bệnh và đạo lý tu thân, tương ứng với lời trong Đạo Đức Kinh: “*Trị chi ư vị loạn*” [5, tr.320] (sửa trị khi chưa loạn).

2.1.3. Quan điểm về “Trị”

Quan niệm về “Trị” trong triết học Lão – Trang mang sắc thái đặc thù, khác hẳn với cách hiểu quản trị hay trị liệu theo nghĩa áp đặt. Cốt lõi của khái niệm này là nguyên tắc thuận tự nhiên và vô vi nhi trị. Trong Đạo Đức Kinh, Lão Tử nhiều lần nhấn mạnh “Trị” tốt nhất là ngăn từ gốc, phòng ngừa khi chưa xuất hiện rối loạn, thay vì can thiệp mạnh mẽ sau khi sự việc đã bùng phát. Ông từng viết: “*Vi chi ư vị hữu, trị chi ư vị loạn*” [5, tr.320] (Ngăn ngừa khi chưa hiện, Sửa trị khi chưa loạn). Ở đây, “Trị” là nghệ thuật duy trì sự vận hành hài hòa ngay từ đầu, đặt trọng tâm vào phòng bệnh hơn chữa bệnh, hay rộng hơn là quản trị từ mầm mống, người trí tuệ là người nhận ra nguy cơ ngay khi nó còn tiềm ẩn, xử lý lúc nó chưa thành hình. Nguyên lý này trong y học trở thành phép dưỡng sinh, giúp thân và tâm luôn ở trạng thái quân bình, không để mất hòa hợp với tự nhiên. Trang Tử kế thừa và đẩy xa nguyên tắc này theo hướng phóng khoáng, triệt để hơn. Trong Nam Hoa Kinh, ở chương Tề vật luận, ông viết: “*Vật vô phi bi, vật vô phi thị. Tự bi tắc bất kiến, tự tri tắc tri chi. Cố viết: Bi xuất ư thị, thị diệc nhơn bi*” [6, tr.161] (Vật, không vật nào là không phải “đó”; không vật nào là không phải “đây”. Lấy chỗ nhận thấy của người mà thấy, thì không thấy; lấy chỗ biết của mình mà biết, thì mới biết. Nên mới có nói rằng: “Đó”, do “đây” mà ra; “đây”, nhơn “đó” mà có). Với ông, vạn vật tuy khác nhau nhưng đều bình đẳng trong “Đạo”, điều cần thiết không phải là áp đặt chúng vào một khuôn mẫu đồng nhất, mà là để mỗi sự vật tự do vận hành theo bản tính vốn có, và “Trị” vì thế không phải là sửa chữa cưỡng ép, mà là giữ cho dòng biến dịch được tự nhiên, để sự cân bằng tự khắc thiết lập giống như nước tự tìm đến chỗ thấp. Khi kết hợp hai cách nhìn này, “Trị” trong Lão – Trang mang ba ý nghĩa: *phòng* (ngăn trước khi loạn), *dưỡng* (nuôi dưỡng sự hài hòa vốn có) và *thuận* (theo quy luật tự nhiên). Đây chính là nguyên lý căn bản

của y học cổ truyền, nơi người thầy thuốc không chỉ chữa bệnh mà còn hướng dẫn bệnh nhân sống thuận tự nhiên để duy trì sức khỏe.

Lê Hữu Trác tiếp thu sâu sắc tinh thần ấy. Ông không coi việc chữa bệnh chỉ là xử lý triệu chứng, mà là quá trình khôi phục thể quân bình tự nhiên của cơ thể “*hư thì nên bổ, thực thì nên tả*” [3, tr.246], một quan niệm gần gũi với nguyên tắc “*vô vi nhi trị*” của Lão Tử và tư tưởng “bình đẳng” của Trang Tử. Với ông, “trị bệnh chưa hình thành... dùng sức ít mà thành công nhiều, để thấy rằng ở trong lúc yên ổn mà vẫn không quên đề phòng sự nguy biến. Nếu đến khi khát mới đào giếng thì không kịp có nước uống, khi chiến đấu mới đúc binh khí thì không đủ để đánh giặc, thật là quá muộn!” [4, tr.429]; đồng thời phải “*biết phép tu nhân dưỡng sinh, ăn uống có chừng mực, làm lưng nghỉ ngơi có kỷ luật, không vô cớ làm hao bớt tinh lực*” [4, tr.429]. Nguyên tắc “*vi chi ư vị hữu, trị chi ư vị loạn*” được ông vận dụng triệt để: Thay vì chờ bệnh nặng mới chữa, ông khuyến khích duy trì lối sống thuận tự nhiên như nền tảng phòng bệnh và bảo tồn sức khỏe lâu dài.

“Đạo”, “Thân” và “Trị” trong tư tưởng Lê Hữu Trác hình thành nên một hệ quy chiếu thống nhất, kết hợp hài hòa giữa nguyên tắc sống và định hướng y thuật. Trên nền tảng đó, ông dung hợp ba yếu tố: Dự phòng, dưỡng sinh và tùy cơ ứng biến, đó là những giá trị thâm đậm tinh thần Lão – Trang để cụ thể hóa trong thực hành chữa bệnh. Triết học Lão – Trang, theo cách này, đã cung cấp cho y học cổ truyền một phương pháp trị liệu dựa trên khả năng tự điều hòa của cơ thể, nơi người thầy thuốc không áp đặt sự can thiệp, mà đóng vai trò khơi mở và dẫn dắt dòng chảy tự nhiên của sức sống. Đây chính là nền tảng của một nền y học gắn liền với đạo lý, được Lê Hữu Trác thể hiện nhất quán trong quá trình hành y của mình.

2.2. Đạo lý hành y của Lê Hữu Trác

2.2.1. Thuận theo tự nhiên (thuận “Đạo”)

Đây là đặc điểm nổi bật trong lối hành y của Lê Hữu Trác. Ông quan niệm việc chữa bệnh không phải là sự áp đặt can thiệp từ bên ngoài, mà chính là khơi dậy khả năng tự điều chỉnh vốn có của cơ thể. Cách tiếp cận này cho thấy ảnh hưởng trực tiếp từ tư tưởng “vô vi nhi trị” của Lão Tử, trong đó sự can thiệp hiệu quả nhất không nằm ở sự cưỡng chế, mà ở việc tạo điều kiện để sự sống tự vận hành đúng quy luật. Trong Đạo Đức Kinh, Lão Tử nhiều lần cảnh báo, con người càng cưỡng cầu, càng dễ phá vỡ sự quân bình vốn có của “Đạo”. Vì “Đạo” mang trong nó sức mạnh tự cân bằng, nên việc can thiệp thô bạo chỉ làm rối loạn trật tự tự nhiên. Tiếp nhận tinh thần này, Lê Hữu Trác khi thực hành y thuật luôn đặt cơ thể bệnh nhân trong mối quan hệ chặt chẽ với môi trường, với sự điều hòa âm – dương. Ông viết: “Các kinh lạc, tạng phủ trong con người bị tai hại tật bệnh, không một trường hợp nào là không do cảm nhiễm phải vận khí trái thường của trời đất, âm dương mất bình thường mà sinh ra” [3, tr.166]. Phương pháp trị liệu của ông không nhằm thay thế hay cưỡng ép cơ chế ấy, mà chỉ “thuận” theo nó để giúp cơ thể khôi phục trọn vẹn chức năng. Vì thế, trong ghi chép, ông nhiều lần cảnh giác với việc lạm dụng thuốc men hay châm cứu quá mức, bởi những biện pháp này có thể phá vỡ thể quân bình tự nhiên. Ông nhấn mạnh: “*Phép trị nên theo để làm bớt ‘mặt thẳng’ để bỏ ích cho ‘mặt không thẳng’*” [3, tr.44] hay “*hư thì nên bổ, thực thì nên tả*” [3, tr.246]. Chính sự nhấn mạnh yếu tố thuận tự nhiên này đã khiến y đạo của Lê Hữu Trác thấm đẫm tinh thần Lão – Trang, coi việc chữa trị trước hết là thuận theo “Đạo” hơn là cưỡng ép chống lại nó.

2.2.2. Đề cao dự phòng và dưỡng sinh

Lê Hữu Trác không chỉ dừng lại ở nguyên tắc thuận theo tự nhiên, ông còn đặt trọng tâm vào việc phòng bệnh hơn là chữa bệnh, coi giữ cho thân và tâm luôn điều hòa, chính khí đầy đủ mới là cách hữu hiệu nhất để ngăn tà khí

xâm nhập. Theo ông, cái gốc của y học nằm ở dưỡng sinh, tức nuôi dưỡng sự sống và duy trì sự quân bình, chứ không đơn thuần dừng lại ở việc loại bỏ bệnh tật đã phát sinh. Quan niệm này lại tiếp tục cho thấy sự tương hợp sâu sắc với tư tưởng Lão Tử trong Đạo Đức Kinh: “*Vì chi ư vị hữu. Trị chi ư vị loạn*”. Ở đây, dưỡng sinh không chỉ gắn với việc bảo toàn thân thể, mà còn là nuôi dưỡng một lối sống thuận “Đạo”, lấy việc hài hòa với tự nhiên làm nền tảng. Lê Hữu Trác đã hiện thực hóa nguyên lý ấy bằng lời khuyên cụ thể: “*Biết phép tu nhân dưỡng sinh, ăn uống có chừng mực, làm lụng nghỉ ngơi có kỷ luật không vô cớ làm hao bớt tinh lực*” [4, tr.429], trong đó ông coi trọng cả nghỉ ngơi lẫn tu dưỡng tinh thần như phương thuốc căn bản của sức khỏe. Rõ ràng, nhấn mạnh dự phòng và dưỡng sinh không chỉ là một phương pháp trị liệu mang tính thực tiễn, mà còn phản ánh nền tảng triết lý Lão – Trang mà ông tiếp nhận: Trị khi chưa có bệnh, dưỡng khi chưa suy hao, để giữ cho sự sống luôn vận hành trong dòng chảy quân bình của tự nhiên.

2.2.3. Phẩm hạnh và thái độ của người thầy thuốc

Với Lê Hữu Trác, y thuật không chỉ đơn giản là nghề mưu sinh mà còn là con đường tu dưỡng nhân cách, để “thuận Đạo” để sống và hành xử. Do đó, Lê Hữu Trác đặc biệt coi trọng đức y, xem lòng nhân và sự vô tư là nền tảng của nghề y. Ông từng viết: “*Đạo y là một nhân thuật, chuyên lo cho tính mệnh con người. Lo lắng cái lo của người, cùng vui với cái vui của người, chỉ lấy việc làm sống người làm phận sự của mình, không được mưu lợi, kể công*” [4, tr.30]. Ở đây, phẩm hạnh của người thầy thuốc được đặt lên ngang hàng với kỹ thuật chữa bệnh, bởi chính nhân cách thanh khiết mới là phương thuốc sâu xa nuôi dưỡng niềm tin nơi người bệnh. Thái độ ấy phản chiếu tinh thần “vô vi” trong Đạo Đức Kinh của Lão Tử, tức hành động không vì danh lợi hay cưỡng cầu, mà để thuận theo tự nhiên và cứu giúp con người. Đồng thời, cách sống thanh bạch, thoát

ly danh lợi của Lê Hữu Trác cũng gợi nhớ đến phong thái phóng khoáng của Trang Tử, người chủ trương xem đời là dòng chảy biến dịch, nơi con người không nên để mình vướng bận bởi lợi danh hư ảo. Nhờ vậy, thái độ hành nghề của ông vừa nghiêm cẩn về chuyên môn, vừa tự tại trong tâm hồn: Trị bệnh không chỉ bằng thuốc men mà còn bằng chính nhân cách trong sáng và khí chất thuận “Đạo”.

Tổng thể, lối hành y của Lê Hữu Trác là sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa kỹ năng y thuật và tinh thần minh triết Lão – Trang: Thuận theo tự nhiên, coi trọng dự phòng và dưỡng sinh, đồng thời giữ trọn phẩm hạnh thanh bạch. Chính sự dung hòa này đã nâng y thuật của ông vượt khỏi giới hạn của một nghề nghiệp trở thành đạo lý sống thấm đẫm tinh thần Lão – Trang.

3. KẾT LUẬN

Tư tưởng y học của Hải Thượng Lãn Ông – Lê Hữu Trác không thể giản lược thành những nguyên tắc lâm sàng hay chuẩn mực đạo đức nghề y đơn thuần. Toàn bộ hệ thống tri thức mà ông kiến tạo là kết quả của một cấu trúc nhận thức mang đậm dấu ấn Đạo học, đặc biệt từ tư tưởng Lão Tử và Trang Tử. Trong đó, “Thân”, “Trị” và “Đạo” không tồn tại như ba khái niệm rời rạc, mà kết thành một chỉnh thể biện chứng: Thân thể là “tiểu vũ trụ” vận hành

theo âm – dương, ngũ hành; phép trị bệnh là nghệ thuật thuận tự nhiên, linh hoạt theo nguyên tắc “vô vi nhi trị”; và “Đạo” chính là nền tảng tối hậu, vừa là quy luật vũ trụ vừa là chuẩn mực đạo lý cho toàn bộ hành vi trị liệu. Bằng sự hòa quyện này, Lê Hữu Trác đã nâng y học cổ truyền lên tầm một “triết học trị liệu”, nơi việc chữa bệnh gắn liền với tu dưỡng bản thân, điều chỉnh đời sống và tạo lập sự hài hòa giữa con người, thiên nhiên và xã hội.

Trong bối cảnh hiện nay, việc trở lại với di sản tư tưởng của Lê Hữu Trác không phải là sự hoài cổ, mà là một gợi ý triết học cho việc nhìn nhận lại mối quan hệ giữa con người và bệnh tật, giữa trị liệu và đạo lý sống. Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác được xem là “*một nhà y học và khoa học cự phách, một nhà tư tưởng lỗi lạc... của nước ta vào thế kỷ XVIII, là niềm tự hào của dân tộc ta*” [1, tr.13] đã để lại không chỉ một hệ thống y văn đồ sộ, mà còn là một thông điệp vượt thời gian: y học đích thực phải đồng thời chữa lành thân thể, nuôi dưỡng đạo lý và khai mở cái nhìn về thân phận làm người trong cõi sinh tử vô thường. Chính ở điểm giao nhau ấy, triết học – y học – đạo lý không còn là những con đường biệt lập, mà cùng hội tụ thành một hướng đi chung cho con người hôm nay và mai sau.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Y tế (1971), *Kỷ niệm lần thứ 250 ngày sinh của Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác*, Nxb Y học.
- [2] Doãn Chính (Chủ biên, 2022), *Lịch sử triết học phương Đông*, Nxb Khoa học Xã hội.
- [3] Lê Hữu Trác (2019), *Hải Thượng Lãn Ông y tông tâm lĩnh*, quyển 1, Nxb Y học.
- [4] Lê Hữu Trác (2019), *Hải Thượng Lãn Ông y tông tâm lĩnh*, quyển 2, Nxb Y học.
- [5] Lão Tử (2022), *Đạo Đức Kinh* (Nguyễn Duy Cần, dịch), Nxb Trẻ.
- [6] Trang Tử (2024), *Nam Hoa Kinh* (Nguyễn Duy Cần, dịch), Nxb Trẻ.